

CHUYỂN ĐỔI HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NGÀNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

● NGUYỄN THỊ THÙY TRANG

Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Nha Trang

TÓM TẮT:

Trí tuệ nhân tạo (AI) đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và giáo dục đại học, đặt ra yêu cầu đổi mới đào tạo nguồn nhân lực. Nghiên cứu nhằm phân tích tác động của AI đến đào tạo ngành Kế toán và Kiểm toán tại các trường đại học ở Việt Nam, đồng thời đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số. Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng quan tài liệu kết hợp phân tích, tổng hợp các công trình nghiên cứu, báo cáo chuyên ngành và văn bản chính sách liên quan. Kết quả cho thấy, AI thúc đẩy đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đánh giá, đồng thời đòi hỏi người học phát triển năng lực số, kỹ năng phân tích dữ liệu và đạo đức nghề nghiệp. Từ đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong kỷ nguyên số.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo (AI), kế toán, kiểm toán, giáo dục đại học, chuyển đổi số, kỹ năng số.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo (AI) đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới trong lĩnh vực kế toán và kiểm toán. Theo Mordor Intelligence (2025), thị trường AI trong kế toán và kiểm toán toàn cầu dự kiến đạt 6,68 tỷ USD vào năm 2025 với tốc độ tăng trưởng kép hằng năm trên 41%. Sự phát triển này không chỉ làm thay đổi hoạt động nghề nghiệp mà còn đặt ra yêu cầu đổi mới đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực.

Kế toán và kiểm toán giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin tài chính, hỗ trợ ra quyết định và quản trị rủi ro. Việc ứng dụng AI đã giúp tự động hóa nhiều công việc như nhập liệu, đối chiếu sổ sách, lập báo cáo tài chính và phân tích dữ liệu. Theo Đại

học Anh Quốc Việt Nam (BUV, 2025), AI có khả năng thực hiện tới 46% công việc của kế toán viên. Điều này tạo ra cơ hội nâng cao hiệu quả hoạt động nhưng đồng thời đòi hỏi người lao động phải được trang bị kỹ năng số, năng lực phân tích dữ liệu và khả năng sử dụng các công cụ công nghệ hiện đại.

Trong bối cảnh đó, các trường đại học Việt Nam cần đổi mới chương trình đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Bài viết tập trung phân tích tác động của AI đối với đào tạo ngành Kế toán và Kiểm toán, đánh giá những cơ hội và thách thức trong quá trình chuyển đổi, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế số.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính thông qua tổng quan tài liệu và phân tích nội dung nhằm đánh giá tác động của trí tuệ nhân tạo (AI) đến hoạt động đào tạo ngành Kế toán và Kiểm toán tại các trường đại học Việt Nam. Dữ liệu nghiên cứu là dữ liệu thứ cấp, được thu thập từ các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước, báo cáo của các tổ chức nghề nghiệp, tài liệu về giáo dục đại học, chuyển đổi số và các văn bản liên quan. Nội dung phân tích tập trung vào 3 khía cạnh: (i) ứng dụng AI trong kế toán và kiểm toán; (ii) tác động của AI đến giáo dục đại học; và (iii) đổi mới chương trình đào tạo ngành Kế toán và Kiểm toán trong bối cảnh chuyển đổi số.

3. Tổng quan về trí tuệ nhân tạo và ngành kế toán - kiểm toán

3.1. Khái niệm trí tuệ nhân tạo (AI)

Trí tuệ nhân tạo (AI) là một nhánh của khoa học máy tính, tập trung vào việc phát triển các hệ thống có khả năng mô phỏng trí tuệ con người như học hỏi, suy luận, ra quyết định và giải quyết vấn đề. Theo Nguyễn Phương Thanh (2025), các công nghệ cốt lõi của AI bao gồm học máy (Machine Learning), xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP), nhận dạng ký tự quang học (OCR) và tự động hóa quy trình bằng robot (RPA). Trong lĩnh vực kế toán và kiểm toán, AI được ứng dụng để tự động hóa việc xử lý hóa đơn, đối chiếu dữ liệu, phân tích tài chính và phát hiện gian lận, góp phần nâng cao hiệu quả và độ chính xác của quy trình nghiệp vụ.

3.2. Vai trò của kế toán và kiểm toán

Kế toán là quá trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin tài chính phục vụ việc ra quyết định của doanh nghiệp, trong khi kiểm toán có chức năng kiểm tra và xác nhận tính trung thực, hợp lý của các thông tin tài chính. Hai lĩnh vực này giữ vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính minh bạch, nâng cao hiệu quả quản trị và tạo niềm tin cho các bên liên quan. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, kế toán và kiểm toán ngày càng có ý nghĩa quan trọng đối với năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam.

3.3. Tác động của AI đến kế toán và kiểm toán

AI đang tạo ra những thay đổi đáng kể trong ngành kế toán và kiểm toán thông qua khả năng tự động hóa và phân tích dữ liệu. Các phần mềm như

Xero, QuickBooks, SAP và nền tảng AI IBM Watson hỗ trợ thực hiện các công việc như nhập liệu, lập báo cáo tài chính, phân tích dữ liệu và đánh giá rủi ro. Theo Li (2025), việc ứng dụng AI trong kiểm toán giúp nâng cao hiệu quả kiểm toán thông qua việc giảm thời gian xử lý dữ liệu, tăng độ chính xác trong nhận diện rủi ro và rút ngắn chu kỳ kiểm toán trong một số trường hợp nghiên cứu tại PwC.

Nhiều công ty kiểm toán lớn như Deloitte, PwC, KPMG và EY đã tích cực ứng dụng AI để phân tích dữ liệu giao dịch, đánh giá rủi ro và nâng cao chất lượng kiểm toán (Faggella, 2018). Theo Goh (2023), các nền tảng phân tích dữ liệu hiện đại giúp kiểm toán viên tập trung nhiều hơn vào các khu vực có rủi ro cao thay vì các công việc thủ công.

Tại Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước đã bước đầu thí điểm ứng dụng AI trong hoạt động kiểm toán nhằm nâng cao hiệu quả xử lý và phân tích dữ liệu. Những thay đổi này cho thấy nhu cầu cấp thiết phải đổi mới hoạt động đào tạo ngành Kế toán và Kiểm toán, hướng đến việc trang bị cho người học các kỹ năng số và năng lực sử dụng công nghệ trong môi trường nghề nghiệp hiện đại (Thiên Bình, 2025).

3.4. Tác động của AI đến giáo dục

Mô hình tiếp thu công nghệ (Technology Acceptance Model - TAM) do Davis (1989) phát triển là một trong những khung lý thuyết được sử dụng phổ biến để giải thích việc chấp nhận và sử dụng công nghệ trong giáo dục đại học. Mô hình nhấn mạnh 2 yếu tố cốt lõi gồm: nhận thức về tính hữu ích (Perceived Usefulness) và nhận thức về tính dễ sử dụng (Perceived Ease of Use), từ đó ảnh hưởng đến thái độ và ý định sử dụng công nghệ của người học và giảng viên.

Trong giáo dục đại học, TAM được áp dụng rộng rãi để đánh giá việc triển khai các công nghệ như hệ thống quản lý học tập (LMS), học trực tuyến và các công cụ AI. Nghiên cứu của Park (2009) cho thấy, nhận thức về tính hữu ích có ảnh hưởng tích cực đến ý định sử dụng e-learning của sinh viên.

3.5. Ảnh hưởng của AI đến công tác đào tạo kế toán và kiểm toán tại các trường đại học ở Việt Nam

3.5.1. Đổi mới nội dung đào tạo

Sự phát triển của AI đang đặt ra yêu cầu đổi mới chương trình đào tạo ngành Kế toán và Kiểm toán theo hướng tích hợp công nghệ, dữ liệu và kỹ năng số.

Bên cạnh các kiến thức chuyên môn truyền thống, sinh viên cần được trang bị kiến thức về AI, phân tích dữ liệu, học máy và các phần mềm kế toán - kiểm toán hiện đại như SAP, QuickBooks, Xero hoặc CaseWare.

Nhiều trường đại học tại Việt Nam đã triển khai các hoạt động đào tạo liên quan đến AI. Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức khóa học ứng dụng AI trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học năm 2025; Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội (UEB) triển khai các khóa học về ứng dụng AI trong công việc; Đại học Quốc gia Hà Nội đưa các học phần về công nghệ số và AI vào chương trình đào tạo từ năm nhất. Bên cạnh đó, một số trường đã sử dụng dữ liệu thực tế và tình huống mô phỏng nhằm giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết các vấn đề nghề nghiệp (Lê Văn, 2024).

Ngoài kiến thức công nghệ, chương trình đào tạo cũng cần chú trọng phát triển tư duy phân biện, phân tích và ra quyết định dựa trên dữ liệu. Theo Phương Thùy (2024), đây là năng lực quan trọng giúp kế toán viên và kiểm toán viên thích ứng với môi trường làm việc trong thời đại AI. Tương tự, UEH đã đưa học phần “Nhập môn khoa học dữ liệu” vào chương trình đào tạo nhằm tăng cường năng lực số cho sinh viên. Theo IFAC (2024), việc tích hợp AI vào chương trình đào tạo là điều kiện cần thiết để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong tương lai.

3.5.2. Đào tạo kỹ năng số và phân tích dữ liệu

Bên cạnh đổi mới chương trình đào tạo, việc phát triển kỹ năng số cho sinh viên là yêu cầu cấp thiết. Sinh viên ngành Kế toán và Kiểm toán cần thành thạo các công cụ phân tích dữ liệu như Excel nâng cao, Power BI, Tableau và các phần mềm kiểm toán hiện đại để phục vụ việc xử lý, trực quan hóa và phân tích dữ liệu tài chính. Theo PwC Việt Nam (2024), các công cụ này đang được sử dụng rộng rãi trong hoạt động kế toán và kiểm toán hiện nay.

Ngoài ra, kiến thức cơ bản về lập trình và tự động hóa dữ liệu cũng ngày càng trở nên quan trọng. Việc hiểu và sử dụng các ngôn ngữ như Python giúp người học nâng cao khả năng xử lý dữ liệu và hỗ trợ xây dựng các mô hình dự báo tài chính. Đồng thời, đào tạo đạo đức nghề nghiệp trong sử dụng AI cần được chú trọng nhằm bảo đảm tính minh bạch, trách nhiệm và độ tin cậy của thông tin tài chính (Christopher, 2021).

Khảo sát của Nguyễn Thị Hoàng Yến (2024) cho thấy, 70,3% doanh nghiệp tại Việt Nam đã sử dụng phần mềm kế toán làm công cụ chính trong công tác kế toán, trong khi chỉ 19,8% vẫn sử dụng các phương pháp truyền thống. Điều này phản ánh xu hướng chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ trong doanh nghiệp và cho thấy nhu cầu cấp thiết phải đào tạo nguồn nhân lực có khả năng làm việc với công nghệ và dữ liệu trong môi trường kế toán - kiểm toán hiện đại.

Bảng 1. Công cụ kế toán mà các doanh nghiệp đang áp dụng

Biến	Tần suất	Tỷ lệ (%)
Truyền thống	20	19,8
Phần mềm	71	70,3
Ứng dụng AI	10	9,9
Tổng	101	100,0

Nguồn: Nguyễn Thị Hoàng Yến (2024)

3.5.3. Vai trò mới của giảng viên

Sự phát triển của AI đang làm thay đổi vai trò của giảng viên ngành Kế toán và Kiểm toán từ người truyền đạt kiến thức sang người hướng dẫn, cố vấn và phát triển tư duy nghề nghiệp cho sinh viên. Trong bối cảnh đó, giảng viên cần không ngừng nâng cao năng lực công nghệ, đặc biệt là khả năng sử dụng các công cụ AI, phân tích dữ liệu và phần mềm kế toán - kiểm toán hiện đại để tích hợp vào hoạt động giảng dạy. Một số trường đại học như Đại học Kinh tế Quốc dân đã triển khai các khóa đào tạo ứng dụng AI cho giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, tuy nhiên năng lực công nghệ giữa các cơ sở đào tạo vẫn còn chênh lệch đáng kể.

Bên cạnh đó, giảng viên cần tăng cường hợp tác với doanh nghiệp để cập nhật thực tiễn nghề nghiệp và đưa các tình huống thực tế vào chương trình đào tạo. Theo Hồng Nhung (2025), PwC Việt Nam cho rằng sự gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp là yếu tố quan trọng để phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Một số trường như UEB đã phối hợp với Deloitte tổ chức các hội thảo chuyên đề về ứng dụng AI trong kiểm toán, tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận thực tiễn nghề nghiệp (UEB, 2024).

Ngoài ra, giảng viên cần khuyến khích sinh viên

vận dụng AI trong phân tích dữ liệu, đánh giá rủi ro và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Theo FPT IS (2025), các dự án ứng dụng AI giúp người học phát triển tư duy sáng tạo và kỹ năng làm việc trong môi trường số. IFAC (2024) cũng nhấn mạnh, việc liên tục cập nhật kiến thức và kỹ năng số của giảng viên là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo kế toán và kiểm toán trong thời đại AI.

3.5.4. Phương pháp giảng dạy mới

Sự phát triển của AI đang làm thay đổi vai trò của giảng viên ngành Kế toán và Kiểm toán từ người truyền đạt kiến thức sang người hướng dẫn, cố vấn và hỗ trợ sinh viên phát triển tư duy phân tích, sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường làm việc số hóa.

Trước hết, giảng viên cần nâng cao năng lực công nghệ để có thể sử dụng hiệu quả các công cụ AI, phần mềm kế toán và kiểm toán hiện đại trong giảng dạy. Một số trường đại học đã triển khai các chương trình đào tạo về AI cho giảng viên, chẳng hạn như Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức khóa học ứng dụng AI trong giảng dạy nhằm nâng cao năng lực công nghệ cho đội ngũ giảng viên. Tuy nhiên, mức độ tiếp cận và ứng dụng công nghệ giữa các cơ sở đào tạo vẫn còn chênh lệch, đặc biệt tại các trường ngoài các trung tâm kinh tế lớn.

Bên cạnh đó, giảng viên cần tăng cường hợp tác với doanh nghiệp để cập nhật xu hướng nghề nghiệp và đưa các tình huống thực tiễn vào quá trình giảng dạy. Nhiều trường đại học đã phối hợp với các doanh nghiệp và công ty kiểm toán lớn để tổ chức hội thảo, tọa đàm và chương trình thực hành nghề nghiệp cho sinh viên. Theo Hồng Nhung (2025), PwC Việt Nam nhấn mạnh rằng sự gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp là yếu tố quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Ngoài việc truyền đạt kiến thức chuyên môn, giảng viên cần khuyến khích sinh viên vận dụng AI vào giải quyết các tình huống thực tế như phân tích dữ liệu, đánh giá rủi ro và phát hiện gian lận. ĐHQGHN đã triển khai một số hoạt động học tập và nghiên cứu ứng dụng AI nhằm phát triển năng lực tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề cho sinh viên (ĐHQGHN, 2024). Theo FPT IS (2025), việc tham gia các dự án ứng dụng AI giúp người học phát triển kỹ năng cần thiết cho môi trường làm việc hiện đại.

Theo IFAC (2024), việc liên tục cập nhật kiến

thức và kỹ năng số của giảng viên là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo kế toán và kiểm toán trong thời đại AI.

3.6. Thách thức trong đào tạo kế toán và kiểm toán tại Việt Nam

Mặc dù AI mở ra nhiều cơ hội đổi mới đào tạo, các trường đại học Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều thách thức trong quá trình triển khai.

Thứ nhất, chương trình đào tạo tại nhiều cơ sở giáo dục vẫn tập trung vào kiến thức và kỹ năng kế toán truyền thống, trong khi các nội dung liên quan đến AI, phân tích dữ liệu và công nghệ số chưa được tích hợp đầy đủ. Điều này làm gia tăng khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thực tế của thị trường lao động.

Thứ hai, năng lực công nghệ của đội ngũ giảng viên còn chưa đồng đều. Mặc dù Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định AI là xu hướng quan trọng trong đổi mới giáo dục, nhiều giảng viên vẫn chưa được đào tạo chuyên sâu về AI, phân tích dữ liệu và các phần mềm kế toán - kiểm toán hiện đại, đặc biệt tại các trường ngoài các trung tâm kinh tế lớn.

Thứ ba, việc đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ và phần mềm chuyên ngành đòi hỏi nguồn kinh phí đáng kể, gây khó khăn cho nhiều cơ sở đào tạo. Bên cạnh đó, sự hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, khiến sinh viên chưa có nhiều cơ hội tiếp cận các công nghệ và tình huống nghề nghiệp thực tế.

3.7. Mô hình hợp tác Nhà trường - Doanh nghiệp - Nhà nước trong đào tạo kế toán và kiểm toán thời đại AI

Để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, nghiên cứu đề xuất mô hình hợp tác ba bên giữa Nhà trường - Doanh nghiệp - Nhà nước. Trong mô hình này, các trường đại học giữ vai trò đổi mới chương trình đào tạo, tích hợp AI, phân tích dữ liệu và các phần mềm chuyên ngành vào học phần kế toán và kiểm toán. Doanh nghiệp, đặc biệt là các công ty kiểm toán, tư vấn và công nghệ, tham gia cung cấp dữ liệu thực tiễn, tình huống nghề nghiệp (case study), chương trình thực tập và các dự án ứng dụng AI nhằm giúp sinh viên tiếp cận môi trường làm việc thực tế. Nhà nước đóng vai trò kiến tạo thông qua việc ban hành chính sách hỗ trợ, đầu tư hạ tầng số và hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động đào tạo.

Bên cạnh việc trang bị kỹ năng công nghệ, chương trình đào tạo cần chú trọng phát triển tư duy phản biện, đạo đức nghề nghiệp và năng lực xét đoán

chuyên môn. Mặc dù AI có thể hỗ trợ xử lý khối lượng dữ liệu lớn và phát hiện các dấu hiệu bất thường, công nghệ không thể thay thế hoàn toàn khả năng đánh giá và hoài nghi nghề nghiệp (professional skepticism) của kế toán viên và kiểm toán viên. Vì vậy, đào tạo trong thời đại AI cần hướng tới sự cân bằng giữa năng lực công nghệ và năng lực chuyên môn nghề nghiệp.

Các giải pháp đề xuất phù hợp với định hướng của Quyết định số 749/QĐ-TTg năm 2020 về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đồng thời đáp ứng chủ trương thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đây là cơ sở quan trọng để các trường đại học nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực kế toán - kiểm toán đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số.

4. Kết luận

Trí tuệ nhân tạo đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với lĩnh vực kế toán và kiểm toán, đồng thời thúc đẩy quá trình chuyển đổi hoạt động đào tạo tại các trường đại học Việt Nam. Những thay đổi này không chỉ tác động đến nội dung chương trình đào tạo mà còn làm thay đổi phương pháp giảng dạy, vai trò của giảng viên và các yêu cầu về năng lực nghề nghiệp của sinh viên.

Mặc dù quá trình chuyển đổi còn gặp nhiều khó khăn về chương trình đào tạo, nguồn nhân lực và cơ sở hạ tầng, AI vẫn mở ra cơ hội lớn để nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Vì vậy, các trường đại học cần chủ động đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao năng lực giảng viên, tăng cường hợp tác với doanh nghiệp và đẩy mạnh đầu tư công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong kỷ nguyên số ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Đại học Anh quốc Việt Nam (BUV). (2024). AI có thể thực hiện 46% công việc của kế toán: Nguy cơ hay tiềm năng? <https://www.buv.edu.vn/ai-co-the-thuc-hien-46-cong-viec-cua-ke-toan-nguy-co-hay-tiem-nang/>
- Hồng Nhung (2025). AI mang đến cuộc cách mạng cho ngành kiểm toán. <http://baokiemtoan.vn/ai-mang-den-cuoc-cach-mang-cho-nganh-kiem-toan-40044.html>
- IFAC (2024). Tác động của trí tuệ nhân tạo đến công tác đào tạo lĩnh vực kế toán, kiểm toán. <https://www.sav.gov.vn/Pages/hoi-nhap-phat-trien.aspx?ItemID=2222&l=HoinhapvaPhattrien>
- Lê Văn (2024). Bốn trường đại học ở Việt Nam khởi động dự án ứng dụng AI mới nhất trong dạy học. <https://baotintuc.vn/giao-duc/bon-truong-dai-hoc-o-viet-nam-khoi-dong-du-an-ung-dung-ai-moi-nhat-trong-day-hoc-20241210154236979.htm>
- Nguyễn Phương Thanh (2025). Ứng dụng AI trong kế toán tự động nhập liệu x3 năng suất. <https://amis.misa.vn/99244/tong-quan-ve-cong-nghe-ai-ung-dung-trong-ke-toan>
- Nguyễn Thị Hoàng Yến (2024). Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác kế toán tại Việt Nam. <https://kinhtevadubao.vn/ap-dung-tri-tue-nhan-tao-ai-trong-cong-tac-ke-toan-tai-viet-nam-28867.html>
- Phùng Thùy (2024). Ứng dụng AI trong kiểm toán tạo ra nhiều lợi ích cho kiểm toán viên. <https://www.sav.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=1981&l=Nghiencuutraodoi>
- Thiên Bình (2025). AI mang đến cuộc cách mạng cho ngành kiểm toán. <https://laodong.vn/kinh-doanh/thi-diem-ung-dung-ai-trong-hoat-dong-kiem-toan-1486333.lido>
- Arnold, C. (2021). Ethics, Technology, and the Professional Accountant in the Digital Age. <https://www.ifac.org/knowledge-gateway/discussion/ethics-technology-and-professional-accountant-digital-age>
- Davis, F. D. (1989). Perceived Usefulness, Perceived Ease of Use, and User Acceptance of Information Technology on JSTOR. MIS Quarterly, 319. <https://www.jstor.org/stable/249008>
- Faggella, D. (2018). AI in the Accounting Big Four - Comparing Deloitte, PwC, KPMG, and EY. <https://emerj.com/ai-in-the-accounting-big-four-comparing-deloitte-pwc-kpmg-and-ey/>
- Goh, Y. L. (2023). Is Digital Transformation a Benefactor or Disruptor to the Audit? <https://www.pwc.com/vn/en/services/risk-assurance/it-risk-assurance-services/digital-transformation-benefactor-or-disruptor-to-audit.html>

- Heye, A. M. & Ragland, L. (2021). The Future of Auditing: An Analysis of AI Implementation in the Big Four Accounting Firms. <https://scholars.unh.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1571&context=honors>
- Kaskadanis, D., & Christakou, P. (2022). Codeless Machine Learning for Auditors. <https://www.icaew.com/groups-and-networks/communities/data-analytics-community/community-insights-and-announcements/codeless-machine-learning-for-auditors>
- Li, X. (2025). Research on the Application of Artificial Intelligence Auditing - Taking PricewaterhouseCoopers as an Example. <https://www.ewadirect.com/proceedings/aemps/article/view/23233>
- Mordor Intelligence (2025). Artificial Intelligence in Accounting Market Report. <https://www.mordorintelligence.com/industry-reports/artificial-intelligence-in-accounting-market>
- Park, S. Y. (2009). An Analysis of the Technology Acceptance Model in Understanding University Students' Behavioral Intention to Use e-Learning. *Educational Technology & Society*, 12(3), 150-162, <https://www.jstor.org/stable/jeductechsoci.12.3.150>

Ngày nhận bài: 6/5/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 22/5/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/6/2026

TRANSFORMATION OF ACCOUNTING AND AUDITING EDUCATION UNDER THE IMPACT OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN VIETNAMESE UNIVERSITIES

● **NGUYEN THI THUY TRANG**

Faculty of Accounting and Auditing, Nha Trang University

ABSTRACT:

Artificial intelligence (AI) is driving profound changes in accounting, auditing, and higher education, creating demands for innovation in human resource training. This study analyzes the impact of AI on accounting and auditing education in Vietnamese universities and proposes solutions to enhance training quality in the context of digital transformation. The research employs a literature review approach combined with analysis and synthesis of academic studies, industry reports, and policy documents. The findings indicate that AI promotes innovation in curricula, teaching methods, and assessment, while requiring students to develop digital competence, data analytics skills, and professional ethics. The study proposes solutions to improve training quality and meet labor market demands in the digital era.

Keywords: artificial intelligence, accounting, auditing, higher education, digital transformation, digital skills.